

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 169/TTr-UBND

Phú Hòa, ngày 23 tháng 10 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc cho ý kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023
huyện Phú Hòa (nguồn vốn do huyện quản lý)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 về kế hoạch đầu tư công năm 2023 huyện Phú Hòa (nguồn vốn do huyện quản lý);

Căn cứ Quyết định số 5079/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND huyện Phú Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Thông báo số 1503/TB-UBND, ngày 16/10/2023 về ý kiến kết luận của tập thể UBND huyện tại phiên họp UBND huyện bất thường ngày 13/10/2023;

Căn cứ Kết luận số 1016-KL/HU ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về chủ trương điều chỉnh kế hoạch nguồn vốn ngân sách huyện năm 2023;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 256/TTr-TCKH ngày 23/10/2023 về việc cho ý kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 thuộc nguồn vốn ngân sách huyện.

UBND huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 huyện Phú Hòa (nguồn vốn do huyện quản lý), với nội dung như sau:

1. Nguyên tắc chung

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 thuộc nguồn ngân sách huyện phân bổ cho các dự án đầu tư là 229.660 triệu đồng. Trong đó: Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách huyện: 200.613 triệu đồng (nguồn cân đối ngân sách huyện được cấp trên giao: 10.613 triệu đồng; nguồn thu tiền sử dụng đất: 190.000); nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh: 20.000 triệu đồng; nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương: 6.047 triệu đồng; nguồn huy động từ các nhà tài trợ: 3.000 triệu đồng. Việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách huyện dựa trên cơ sở các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ theo hướng tập trung, khắc phục dân trái, nâng cao hiệu quả đầu tư, phát huy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Tuy nhiên trong năm 2023 tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều biến động phức

tạp, khó lường, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, lao động, việc làm trong nhiều ngành, lĩnh vựcdo đó đã ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách trên địa bàn huyện.

Với tình hình hiện nay do thu ngân sách từ nguồn thu tiền sử dụng đất còn khó khăn và các dự án triển khai vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Do vậy, cần thiết phải điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (nguồn vốn do huyện quản lý) từ nguồn thu tiền sử dụng đất với số vốn là 70.000 triệu đồng, cụ thể như sau:

2.1. Công trình: Cầu qua kênh chính bắc và đường dẫn vào trục Đông - Tây thị trấn; kế hoạch đầu tư công năm 2023: 27.900 triệu đồng; đề nghị điều chỉnh giảm 25.900 triệu đồng; kế hoạch sau khi điều chỉnh: 2.000 triệu đồng.

2.2. Công trình: Khép kín khu dân cư phía Nam An Thịnh thuộc khu đất O27 (đồ án quy hoạch Bắc Sông Ba); kế hoạch đầu tư công năm 2023: 11.170 triệu đồng; đề nghị điều chỉnh giảm 6.800 triệu đồng; kế hoạch sau khi điều chỉnh: 4.370 triệu đồng.

2.3. Công trình: Xây dựng Hồ sinh thái thị trấn; kế hoạch đầu tư công năm 2023: 17.700 triệu đồng; đề nghị điều chỉnh giảm 17.300 triệu đồng; kế hoạch sau khi điều chỉnh: 400 triệu đồng.

2.4. Trích hỗ trợ xã từ quỹ đất; kế hoạch đầu tư công năm 2023: 20.000 triệu đồng; đề nghị điều chỉnh giảm 20.000 triệu đồng; kế hoạch sau khi điều chỉnh: 0 đồng.

3. Nguyên nhân điều chỉnh:

Do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương (quy định tại điểm c khoản 7 Điều 67 của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội).

4. Thời gian thực hiện và giải ngân: Theo quy định tại Điều 68 của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội; Điều 48 của Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công, trong đó:

- Đối với kế hoạch năm 2022 kéo dài sang năm 2023: Thời gian thực hiện và giải ngân đến ngày 31/12/2023.

- Đối với kế hoạch năm 2023: Thời gian thực hiện giải ngân đến ngày 31/01/2024.

5. Tổ chức thực hiện

- Các Chủ đầu tư có trách nhiệm sử dụng vốn đúng mục đích, đúng quy định hiện hành, giải ngân đảm bảo theo thời gian quy định và không để phát sinh nợ đọng XDCB. Đồng thời định kỳ hàng tháng, quý và cả năm báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện, các Sở, ngành tỉnh.

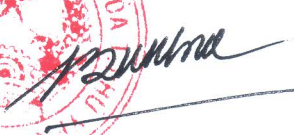
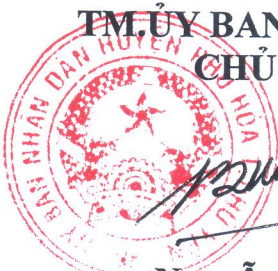
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, theo dõi số vốn giải ngân các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, có văn bản đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án và định kỳ báo cáo UBND huyện tình hình thực hiện và giải ngân vốn theo quy định.

UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bá Khải

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

Đơn vị: T

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Kế hoạch đầu tư công năm 2023 (theo Quyết định số 3744/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện Phú Hòa)	Đề nghị điều chỉnh, tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư
	TỔNG SỐ		229,660	(70,000)	159,660	
A	VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN		200,613	(70,000)	130,613	
A.1	VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC CẤP TRÊN GIAO		10,613	-	10,613	
A.1.1	Vốn chuẩn bị đầu tư		1,000	-	1,000	
1	Khu giết mổ gia súc tập trung	xã Hòa Trị	160		160	
2	Mở rộng khép kín khu dân cư phía Tây chợ Phong Niên	xã Hòa Thắng	580		580	
3	Sửa chữa, nâng cấp đường ĐH24 (đoạn từ ĐH22 - Quốc lộ 25)	xã Hòa Trị - Hòa Thắng	260		260	
A.1.2	Vốn thực hiện đầu tư		9,613	-	9,613	
	Các dự án chuyển tiếp		9,613	-	9,613	
I	Giao thông		9,613	-	9,613	
1	Đường ĐH 25 (đoạn từ ĐH 27 đến kè Phong Niên)	xã Hòa Thắng	500		500	BQL dự án ĐTXD
2	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến đường D3	thị trấn	4,863		4,863	BQL dự án ĐTXD
3	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến đường N4 (đoạn từ đường 21,25m đến giáp đường Đông- Tây)	thị trấn	3,050		3,050	BQL dự án ĐTXD
4	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến từ G49-G64	thị trấn	1,200		1,200	BQL dự án ĐTXD
A.2	THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT		190,000	(70,000)	120,000	
A.1.1	Các dự án chuyển tiếp		148,145	(32,700)	115,445	
I	Giao thông		59,300	(25,900)	33,400	
1	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; trục Đông - Tây nối dài	thị trấn	3,600		3,600	BQL dự án ĐTXD
2	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến đường D5	thị trấn	8,000		8,000	BQL dự án ĐTXD
3	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến từ đường Bắc - Nam đến đường R4	thị trấn	2,500		2,500	BQL dự án ĐTXD
4	Cầu qua kênh chính bắc và đường dẫn vào trục Đông - Tây thị trấn	thị trấn	27,900	(25,900)	2,000	BQL dự án ĐTXD
5	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến đường D3	thị trấn	5,500		5,500	BQL dự án ĐTXD
6	Đường giao thông Hòa Quang Bắc- Hòa Quang Nam (đoạn Hòa Định Đông- Thị trấn Phú Hòa)	HD Đông- Thị trấn	5,000		5,000	BQL dự án ĐTXD
7	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến từ G49-G64	thị trấn	1,800		1,800	BQL dự án ĐTXD
8	Đường giao thông nội thị thị trấn Phú Hòa; tuyến đường N4 (đoạn từ đường 21,25m đến giáp đường Đông- Tây)	thị trấn	5,000		5,000	BQL dự án ĐTXD
II	Giáo dục		10,445	-	10,445	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Kế hoạch đầu tư công năm 2023 (theo Quyết định số 3744/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện Phú Hòa)	Đề nghị điều chỉnh, tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư
1	Mở rộng trường THCS Hòa Quang	xã Hòa Quang Bắc	6,445		6,445	BQL dự án ĐTXD
2	Xây dựng trường THCS Hòa Định Đông	xã Hòa Định Đông	4,000		4,000	BQL dự án ĐTXD
III	Môi trường		4,900	-	4,900	
1	Xây dựng Bãi rác thải rắn	xã Hoà Định Đông	-		-	BQL dự án ĐTXD
2	Nâng cấp hệ thống thoát nước nội thị thị trấn Phú Hoà	thị trấn	4,900		4,900	BQL dự án ĐTXD
IV	Thương mại		4,400	-	4,400	
1	Khu Trung tâm thương mại TM1 (chợ Bầu Đục mới)	Thị trấn	4,400		4,400	BQL dự án ĐTXD
V	Các lĩnh vực khác		69,100	(6,800)	62,300	
	Hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư mới		69,100	(6,800)	62,300	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư NLK4 thị trấn Phú Hòa	Thị trấn	10,000		10,000	BQL dự án ĐTXD
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư NV1, NV2, NV3, NV4 thị trấn Phú Hòa	Thị trấn	10,000		10,000	BQL dự án ĐTXD
3	Khép kín khu dân cư xã Hòa Định Đông (đối diện trường Trần Quốc Tuấn)	Xã Hòa Định Đông	8,000		8,000	BQL dự án ĐTXD
4	Khép kín thu dân cư thôn Cẩm Thạch (giai đoạn 2)	Xã Hòa Định Tây	80		80	BQL dự án ĐTXD
5	Khép kín khu dân cư chùa Tuyết Lãnh Sơn	Xã Hòa Định Tây	550		550	BQL dự án ĐTXD
6	Khép kín khu dân cư thôn Cẩm Thạch (cửa hàng HTX đến nhà Ông Gộc)	Xã Hòa Định Tây	1,300		1,300	BQL dự án ĐTXD
7	Khép kín khu dân cư phía tây nhà ông Tô Thắng - Phụng tường 1	Xã Hòa Trị	5,000		5,000	BQL dự án ĐTXD
8	Hạng mục khu tái định cư xã Hòa An phục vụ cho dự án cải tạo nâng cấp các đoạn xung yếu trên QL 25 thuộc địa bàn huyện Phú Hòa (giai đoạn 2)	Xã Hòa An	-		-	BQL dự án ĐTXD
9	Khép kín khu dân cư phía Nam An Thịnh thuộc khu đất O27 (đồ án quy hoạch Bắc Sông Ba)	Xã Hòa An	11,170	(6,800)	4,370	BQL dự án ĐTXD
10	Khép kín khu dân cư phía Nam THACO Trường Hải thuộc khu đất O28 (đồ án quy hoạch Bắc Sông Ba)	Xã Hòa An	10,000		10,000	BQL dự án ĐTXD
11	Mở rộng khép kín khu dân cư phía Tây chợ Phong Niên	xã Hòa Thắng	13,000		13,000	BQL dự án ĐTXD
A.1.2	Các dự án khởi công mới		21,855	(17,300)	4,555	
I	Giao thông		3,155	-	3,155	
1	Sửa chữa, nâng cấp đường ĐH24 (đoạn từ ĐH22 - Quốc lộ 25)	Xã Hòa Thắng, xã Hoà Trị	1,000		1,000	BQL dự án ĐTXD
2	Sửa chữa cầu Vững Soi đường ĐH22	xã Hoà Trị	2,155		2,155	BQL dự án ĐTXD
II	Môi trường		17,700	(17,300)	400	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Kế hoạch đầu tư công năm 2023 (theo Quyết định số 3744/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện Phú Hòa)	Đề nghị điều chỉnh, tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư
1	Xây dựng Hồ sinh thái thị trấn	thị trấn	17,700	(17,300)	400	BQL dự án ĐTXD
III	Quy hoạch		1,000	-	1,000	
1	Điều chỉnh Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 đô thị thị trấn huyện lỵ - huyện Phú Hoà	thị trấn Phú Hoà	1,000		1,000	Phòng Kinh tế và Hạ tầng
B.3	Trích hỗ trợ xã từ quỹ đất		20,000	(20,000)	-	
B	Vốn NS Tỉnh hỗ trợ		20,000	-	20,000	
I	Nguồn cân đối		10,000	-	10,000	
	Các dự án chuyển tiếp		10,000	-	10,000	
1	Đường giao thông Hòa Quang Bắc - Hòa Quang Nam (đoạn Hòa Định Đông- Thị trấn Phú Hòa)	HĐĐông- Thị trấn	10,000		10,000	
II	Nguồn sử dụng đất		10,000	-	10,000	
	Các dự án khởi công mới		10,000	-	10,000	
1	Lưới điện chiếu sáng công cộng dọc Quốc lộ 25 và cây xanh dải phân cách Quốc lộ 25 đoạn qua xã Hòa An	Hòa An - Thị trấn - Hòa Hội	10,000		10,000	
C	Vốn NS Trung ương hỗ trợ		6,047	-	6,047	
I	Vốn NSTW hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới		5,936	-	5,936	
1	xã Hòa Trị		742		742	
2	xã Hòa Thắng		742		742	
3	xã Hòa An		742		742	
4	xã Hòa Quang Nam		742		742	
5	xã Hòa Quang Bắc		742		742	
6	xã Hòa Định Đông		742		742	
7	xã Hòa Định Tây		742		742	
8	xã Hòa Hội		742		742	
II	Vốn NSTW hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025		111	-	111	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	xã Hòa Hội	41		41	
2	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	xã Hòa Hội	70		70	
D	Vốn huy động các nhà tài trợ, ủng hộ (phân bổ cho công trình theo mục đích tài trợ, ủng hộ)		3,000		3,000	